

Số: 656/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22/9/2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 628/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Nguyễn Ngọc A, Sinh năm: 199x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số x ngõ y phố P, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- **Anh Đào Văn T, Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số x ngõ y phố P, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Ngọc A và anh Đào Văn T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận Đ, Hà Nội vào ngày 09/5/201x.

Quá trình chung sống vợ chồng đến cuối năm 202x đã phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên từ tháng 6 năm 202x cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị Ngọc A và anh T xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Ngọc A, anh Tiến là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Chị Ngọc A và anh T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Đào Ngọc N (nữ), sinh ngày 29/9/201x và cháu Đào Minh Q (nam), sinh ngày 10/11/201x. Ly hôn, chị Ngọc A, anh T thỏa thuận: chị Ngọc A là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Minh Q và anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Ngọc N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của chị Ngọc A, anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Ngọc A, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị Ngọc A, anh T không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị Ngọc A, anh T thỏa thuận:chị Ngọc A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc A và anh Đào Văn T.

- **Về con chung**: Xác nhận chị Nguyễn Ngọc A và anh Đào Văn T có 02 con chung là cháu Đào Ngọc N (nữ), sinh ngày 29/9/201x và cháu Đào Minh Q (nam), sinh ngày 10/11/201x. Giao cho chị Ngọc A là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Minh Q và anh Tiến là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Ngọc N. Hai bên không

phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** (Động sản và bất động sản) Chị Ngọc A, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Chị Ngọc A, anh T không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Chị Nguyễn Ngọc A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Ngọc A đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0069027 ngày 06/9/202x tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị Ngọc A đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường P, quận Đ, Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Thị Hương